

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MS
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 27 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Kiều Anh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Việt

Ông Cầm Văn Tổ

- Thư ký phiên toà: Bà Lường Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Luyện Anh T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 06/01/1972, tại: Huyện MS, tỉnh Sơn La

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tiểu khu 12, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Luyện Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị L1; Bị cáo có vợ là Phạm Thị Minh T sinh năm 1972. Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2020. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Minh T sinh năm 1972, địa chỉ: Tiểu khu 12, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 05 phút ngày 28/8/2020 Tổ công tác công an thị trấn HL - Công an huyện MS, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 8, thị trấn HL, huyện MS kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Luyện Anh T, sinh năm 1972, trú tại tiểu khu 12, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói bằng nilon màu xanh bên trong chứa 01 viên nén màu hồng, một mặt viên nén có ký hiệu WY nghi ma túy tổng

hợp (hồng phiến), 01 điện thoại di động hiệu Masstel vỏ màu đen viền màu đỏ kèm theo 01 sim điện thoại và 01 xe mô tô hiệu SYM Angle màu xanh biển kiểm soát 26F7 – 7668.

Quá trình điều tra Lỵện Anh T khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/8/2020 sau khi làm thuê tại tiểu khu 13 thị trấn HL, huyện MS, T điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM Angle màu xanh biển kiểm soát 26F7 – 7668 về nhà. Khi đến khu vực cầu treo thuộc tiểu khu 8, thị trấn HL, huyện MS gặp một người nam giới (không biết tên địa chỉ) nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng ở đường. T đặt vấn đề hỏi mua 02 viên hồng phiến với giá 120.000đ. T lấy tiền trong túi quần bên phải đưa cho người đó. Người đó nhận tiền đưa cho T 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 02 viên hồng phiến rồi bỏ đi. Sau đó T sử dụng hết 01 viên hồng phiến, gói viên còn lại vào mảnh nilon đút vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi xe máy về nhà. Đến 21 giờ, T điều khiển xe máy đi đến tiểu khu 6, thị trấn HL để ăn tối rồi đi về nhà. Đến khu vực vườn hoa tiểu khu 8, thị trấn HL T dừng xe ở lại chơi đi được 4m gặp tổ công tác công an thị trấn HL nên T đã ném gói chứa 01 viên hồng phiến vào bụi cây ven đường thì bị phát hiện bắt quả tang.

Ngày 29/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Lỵện Anh T có khối lượng 0,102 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1402/KLMT ngày 01/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,102 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,102 gam; loại Methamphetamine”.

Bản cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS đã truy tố bị cáo Lỵện Anh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phân thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lỵện Anh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lỵện Anh T từ 12 (Mười hai) đến 14 (Mười bốn) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho Lỵện Anh T 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, viền màu đỏ kèm theo sim, máy đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong chứa 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở và vật chứng còn lại là 0,08 gam Methamphetamine (ký hiệu M).

Trả lại cho chị Phạm Thị Minh T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel màu xanh biển kiểm soát 26F7 -7668.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Tại phiên tòa bị cáo Luyện Anh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện MS, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MS, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo Luyện Anh T thì thấy rằng: Ngày 28/8/2020, tại khu vực tiểu khu 8, thị trấn HL, huyện MS, Luyện Anh T đang tàng trữ Methamphetamine, mục đích để sử dụng đã bị Tổ công tác Công an thị trấn HL - Công an huyện MS bắt quả tang. Số Methamphetamine bị cáo tàng trữ là 0,102 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/8/2020; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 28/8/2020; Biên bản niêm phong vật chứng và biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập ngày 29/8/2020; Kết luận giám định về ma túy số 1402 ngày 01/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,102 gam, loại Methamphetamine*, lời khai của bị cáo, người chứng kiến... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đã mua trái phép 02 viên hồng phiến của một người nam giới không quen biết với giá 120.000 VNĐ, đã sử dụng hết 01 viên và bị phát hiện bắt quả tang khi đang tàng trữ 01 viên hồng phiến, không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Luyện Anh T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Với việc tàng trữ tổng số 0,102 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

[3] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự. Biết hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có ma túy sử dụng cho bản thân nên bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại thu giữ của bị cáo sau khi trừ trích rút giám định 0,08 gam Methamphetamine và mảnh nilon gói ma túy ban đầu, vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel vỏ màu đen viền màu đỏ kèm 01 sim điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu AYM Angle màu xanh biển kiểm soát 26F7 – 7678 xác định là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội chỉ T không biết. Đây là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bị cáo, tại phiên tòa chỉ T có đơn xin lại tài sản trên để quản lý sử dụng cần chấp nhận.

[[7] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy, Luyện Anh T khai mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân) tại khu vực cầu treo tiểu khu 8, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La, khi mua bán không có ai biết, chứng kiến. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án. Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Luyện Anh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Luyện Anh T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam giữ, tạm giam (29/8/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho Luyện Anh T 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, viền màu đỏ kèm theo sim, máy đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong chứa 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong vỏ phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở và vật chứng còn lại là 0,08 gam Methamphetamine (ký hiệu M).

Trả lại cho chị Phạm Thị Minh T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, sơn màu xanh, gắn biển kiểm soát 26F7 – 7668, số máy VMEVA2 036814, số khung VMEKCG 013MEO 36814, xe đã qua sử dụng.

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện MS;
- Công an huyện MS;
- Chi cục THADS huyện MS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Kiều Anh

